



INTEGRATING CULTURAL TOURISM EDUCATION IN TEACHING GEOGRAPHY FOR HIGH SCHOOL STUDENTS IN QUANG NINH PROVINCE

Do Vu Son, Nguyen Thi Huong

Thai Nguyen University of Education, Viet Nam

Email address: sondv@tnue.edu.vn

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2023/919>

ARTICLE INFO

Received: 15/01/2023

Revised: 22/02/2023

Published: 15/03/2023

Keywords: Integrated teaching, cultural tourism education, Geography subject in high school, Quang Ninh province.

ABSTRACT

Integrating cultural tourism education in Geography is one of the teaching forms to improve the quality of teaching the subject, while enhancing the understanding of local cultural tourism for students, preserving indigenous culture, and developing sustainable tourism. Integration of cultural tourism education in Geography that is in accordance with the objectives of the General Education Program and with the teaching practice in Quang Ninh province. This article deals with the following contents: research on the concept of cultural tourism; the potential and role of cultural tourism in the socio-economic development of the locality of Quang Ninh province; Research on some forms and measures to integrate cultural tourism education into Geography lessons for high school students in Quang Ninh province.



TÍCH HỢP GIÁO DỤC DU LỊCH VĂN HÓA TRONG DẠY HỌC ĐỊA LÝ CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG Ở TỈNH QUẢNG NINH

Đỗ Vũ Sơn, Nguyễn Thị Hương

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Việt Nam

Địa chỉ email: sondv@tnue.edu.vn

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2023/919>

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài: 15/01/2023

Ngày sửa bài: 22/02/2023

Ngày duyệt đăng: 15/03/2023

Từ khóa:

*Dạy học tích hợp, giáo dục
du lịch văn hóa, môn Địa lý,
Trung học phổ thông, tỉnh
Quảng Ninh*

Tóm tắt

Tích hợp giáo dục du lịch văn hóa trong môn Địa lý là một trong những hình thức dạy học giúp nâng cao chất lượng dạy học môn học, đồng thời tăng cường sự hiểu biết về du lịch văn hóa ở địa phương cho học sinh, bảo tồn và phát triển văn hóa bản địa, phát triển du lịch bền vững. Tích hợp giáo dục du lịch văn hóa trong môn Địa lý là hình thức dạy học phù hợp với mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông, phù hợp với thực tiễn dạy học ở địa phương tỉnh Quảng Ninh. Bài viết này đề cập đến các nội dung: nghiên cứu về khái niệm du lịch văn hóa; tiềm năng và vai trò của du lịch văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh; nghiên cứu một số hình thức, biện pháp tích hợp giáo dục du lịch văn hóa vào bài học Địa lý cho học sinh Trung học phổ thông ở tỉnh Quảng Ninh.

1. Mở đầu

Trong xã hội hiện đại, du lịch là một ngành có vai trò quan trọng trong việc cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống con người. Du lịch là một ngành kinh tế tổng hợp, được mệnh danh là ngành công nghiệp không khói, được xác định là mũi nhọn trong nền kinh tế quốc dân.

Quảng Ninh – vùng đất địa đầu phía Đông Bắc Tổ quốc nằm trong vùng du lịch Đồng Bằng Sông Hồng và Duyên hải Đông Bắc, từ lâu được rất nhiều du khách trong và ngoài nước biết đến với các địa danh nổi tiếng như Vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long, bãi tắm Trà Cổ, khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, chùa Quỳnh Lâm, khu di tích lịch sử nhà Trần...Nhiều du khách mong muốn trong đời một lần được đến với Quảng Ninh để thưởng thức thắng cảnh thiên nhiên và những di tích lịch sử văn hóa mà bao thế hệ con người đã tạo

dựng nên. Sự tập trung với mật độ dày đặc các thắng cảnh và các di tích lịch sử nơi đây được đánh giá là một trong những trung tâm du lịch lớn của đất nước. Mỗi tài nguyên du lịch ở nơi đây chứa đựng những giá trị tự nhiên, giá trị nhân văn cao cả và mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc [11]. Do vậy, việc giáo dục cho thế hệ trẻ hiểu biết những giá trị du lịch địa phương là một việc làm cần thiết và cần được thực hiện ngay khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thu thập, xử lý tài liệu: Phương pháp này sử dụng kết quả của việc thu thập tài liệu, quan sát thực tế, xử lý thông tin qua hệ thống phân tích - tổng hợp. Trong xử lý tài liệu, cần phải thực hiện nhất quán hai nguyên tắc cơ bản là: Thống nhất về nguồn tài liệu; Các số liệu thu thập được quy nạp về cùng thời gian

nhất định. Số liệu sau khi thu thập được sẽ tiến hành lập bảng số liệu phục vụ yêu cầu của nghiên cứu. Nhóm tác giả thu thập những tài liệu là văn bản, các số liệu thống kê, các videos,... về hiện trạng và hướng phát triển du lịch Quảng Ninh; tiến hành sắp xếp, đánh giá các tài liệu này để phục vụ cho nội dung nghiên cứu.

Phương pháp so sánh, tổng hợp: Trên cơ sở nguồn tài liệu thu thập được, tiến hành xử lý, phân tích, so sánh, đối chiếu để có được những tài liệu đáng tin cậy nhất, bảo đảm tính thống nhất đồng bộ và cập nhật. Cụ thể đã phân tích tổng hợp những thế mạnh, hiện trạng của việc phát triển du lịch văn hóa, từ đó đề ra các biện pháp, cách thức thực hiện giáo dục du lịch cho học sinh (HS).

Phương pháp khảo sát điều tra: Sử dụng phương pháp điều tra trong nghiên cứu đề tài nhằm biết được mức độ nhận thức, ý thức của học sinh về vấn đề nghiên cứu. Trong điều tra kết hợp hài hòa các câu hỏi định tính và định lượng, câu hỏi mở và câu hỏi lựa chọn để mở rộng nguồn thông tin thu thập và tạo cơ sở dữ liệu cho phân tích và đánh giá những vấn đề nghiên cứu. Các hoạt động chính khi tiến hành phương pháp này bao gồm: quan sát, mô tả, điều tra, ghi chép, chụp ảnh,... tại các điểm du lịch văn hóa của địa phương tỉnh Quảng Ninh.

Phương pháp thực nghiệm sư phạm: Để kiểm chứng tính khoa học và thực tiễn của nghiên cứu, tác giả đã tiến hành thực nghiệm sư phạm ở một số trường phổ thông, việc thực nghiệm được tiến hành bằng cách tác giả trực tiếp giảng dạy hoặc nhờ một số giáo viên (GV) có kinh nghiệm ở một số trường phổ thông giảng dạy theo kế hoạch bài học do tác giả thiết kế. Để kiểm nghiệm các kết quả nghiên cứu đưa ra, tác giả đã tiến hành thực hiện nội dung nghiên cứu tại 2 trường gồm: THPT Đông Triều (công lập), THPT Nguyễn Bình (ngoài công lập). Số lượng học sinh: 146 HS trong đó, THPT THPT Đông Triều 71 HS, THPT Nguyễn Bình 75 HS.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Một số khái niệm

Du lịch văn hoá (tiếng Anh: Cultural tourism) là hình thức du lịch dựa vào bản sắc văn hoá dân tộc với sự tham gia của cộng đồng nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống [7].

Tài nguyên du lịch văn hóa (còn gọi là *Tài nguyên du lịch nhân văn*) bao gồm “truyền thống văn hóa, các

yếu tố văn hóa, văn nghệ dân gian, di tích lịch sử, cách mạng, khảo cổ, kiến trúc, các công trình lao động sáng tạo của con người và các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể khác có thể được sử dụng phục vụ mục đích du lịch” [7].

Giáo dục du lịch văn hóa là một quá trình thông qua các hoạt động giáo dục nhằm giúp người học có được sự hiểu biết về du lịch văn hóa; giá trị của du lịch văn hóa; rèn luyện kỹ năng để bảo tồn và phát triển bền vững du lịch văn hóa.

Dạy học tích hợp là việc liên kết các đối tượng giảng dạy, học tập và nghiên cứu của cùng một lĩnh vực hoặc nhiều lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch dạy học nhằm đạt mục tiêu chung.

Về hình thức tích hợp, dạy học tích hợp có thể được chia làm 3 loại:

- Dạy học tích hợp đơn môn;
- Kết hợp, lồng ghép;
- Vận dụng kiến thức liên môn (chủ đề hội tụ).

Từ góc độ quan điểm tích hợp, có thể chia thành 3 mức độ:

- Mức độ 1: Tích hợp (Intergration);
- Mức độ 2: Kết hợp (Infusion);
- Mức độ 3: Liên hệ (Application) [6].

3.2. Giáo dục du lịch văn hóa trong Nhà trường phổ thông

Giáo dục gắn với phát triển du lịch, phát huy các giá trị văn hóa không chỉ giúp HS hiểu bản sắc văn hóa địa phương, thêm yêu quê hương đất nước, mà để các em trở thành tuyên truyền viên cho khách du lịch đến địa phương.

Giáo dục du lịch văn hóa trong dạy học Địa lý là một phương pháp giảng dạy hiệu quả để giúp HS có được kiến thức sâu rộng về văn hóa, lịch sử và các đặc điểm của các điểm du lịch quan trọng. Giáo dục du lịch văn hóa sẽ sử dụng các thế mạnh du lịch sẵn có và các hoạt động thực tế để hỗ trợ giảng dạy về Địa lý. Hoạt động giáo dục này không chỉ giúp học sinh có thêm kiến thức về văn hóa truyền thống đặc sắc của địa phương mà còn có ý thức tham gia bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử, trở thành tuyên truyền viên cho khách du lịch đến địa phương.

Trong quá trình giảng dạy, GV có thể sử dụng các phương tiện học tập khác nhau như sách, bản đồ, hình ảnh, videos,...; bằng các hình thức đa dạng như giáo dục trên lớp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, những

chuyển đi thực tế, tham quan các địa điểm du lịch để HS có thể khám phá và hiểu rõ hơn về đặc trưng văn hóa, lịch sử, Địa lý của các địa điểm du lịch cần tìm hiểu.

Hiện nay, trong các nhà trường phổ thông, việc giáo dục du lịch văn hóa cho HS chưa được thường xuyên và còn nhiều bất cập, chủ yếu tập trung vào sự phân bố, ý nghĩa và giá trị của các tài nguyên du lịch. Trong khi trên thực tế, nhiều tài nguyên đang bị xuống cấp cần được bảo vệ thì việc giáo dục ý thức và trách nhiệm trong việc bảo tồn, tôn tạo các tài nguyên du lịch chưa được hiệu quả. Giáo dục du lịch văn hóa sẽ giúp HS hiểu rõ hơn về ý nghĩa của việc bảo tồn và phát triển du lịch bền vững. Các em sẽ nhận ra tầm quan trọng của

việc bảo vệ môi trường, duy trì văn hóa lịch sử và đảm bảo sự phát triển bền vững của các điểm du lịch.

3.3. Tài nguyên du lịch văn hóa ở Quảng Ninh

a. Di sản văn hóa

Người dân Quảng Ninh có truyền thống đấu tranh yêu nước. Trong quá trình phát triển của lịch sử từ ngàn đời nay, nơi đây còn lưu giữ được nhiều di tích lịch sử văn hóa, lịch sử cách mạng và kiến trúc nghệ thuật có giá trị không chỉ về lịch sử mà còn mang ý nghĩa giáo dục thế hệ trẻ ngày nay về truyền thống đấu tranh yêu nước của cha ông (xem thống kê ở Hình 1).



Hình 1: Thống kê di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh và di sản văn hoá vật thể của tỉnh Quảng Ninh

[Nguồn: Sở du lịch Quảng Ninh, năm 2019]

Trong đó, đặc biệt có Vịnh Hạ Long 2 lần được Tổ chức UNESCO tôn vinh di sản thiên nhiên thế giới. 5 di tích được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, gồm: Thắng cảnh Vịnh Hạ Long (đợt 1, năm 2009), Di tích và danh thắng Yên Tử, Di tích lịch sử Bạch Đằng (đợt 3, năm 2012), Khu di tích nhà Trần tại Đông Triều, Khu di tích lịch sử đền Cửa Ông [10].

Ngoài ra cả tỉnh có gần 500 di tích lịch sử, văn hoá, nghệ thuật... gắn với nhiều lễ hội truyền thống, trong đó có những di tích nổi tiếng như đền Cửa Ông (Cẩm Phả), Đình Trà Cổ (Móng Cái), chùa Long Tiên (TP Hạ

Long), Đệ tứ chiến khu Đông Triều, đình Quan Lạn, chùa Cái Bàu - Thiền viện Trúc Lâm Giác Tâm (Vân Đồn)... [2].

b. Lễ hội truyền thống

Quảng Ninh có những lễ hội mang đậm nét của vùng Duyên hải Đông Bắc nước ta. Những lễ hội truyền thống ở đây thường liên quan đến đời sống văn hóa và sản xuất; đến phong tục tập quán, tín ngưỡng... của người dân; và thường liên quan đến các sự kiện lịch sử ở địa phương.

Một số lễ hội tiêu biểu của Quảng Ninh (xem bảng 1):

Bảng 1. Lễ hội tiêu biểu ở Quảng Ninh

STT	Tên lễ hội	Thời gian (Âm lịch)	Địa điểm	Ý nghĩa
1	Yên Tử	10/1 đến hết tháng 3	Xã Thượng Yên Công, TP Uông Bí	Nơi cội nguồn của Thiền Phái Trúc Lâm tam tổ.
2	Bạch Đằng	8/3	Xã Yên Giang, huyện Yên Hưng.	Kỷ niệm chiến thắng Bạch Đằng của những người anh hùng dân tộc chống giặc ngoại xâm.
3	Đền Cửa Ông	2/1 đến hết tháng 3	Phường Cửa Ông, TP Cẩm Phả.	Lễ hội tưởng niệm công ơn tướng Trần Quốc Tảng và các tướng lĩnh.
4	Chùa Long Tiên	24 tháng 3	TP Hạ Long	Lễ hội tâm linh.
5	Thập Cửu Tiên Công	7/1	Xã Cẩm La, đảo Hà Nam, huyện Yên Hưng	Lễ hội tưởng nhớ công lao của các vị Tiên Công.
6	Trà Cỏ	30/5 đến 6/6	Làng Trà Cỏ, TP Móng Cái.	Lễ hội tưởng nhớ đến công ơn của Thành Hoàng làng và cầu mong trời đất thần linh mang lại điều tốt lành cho dân làng.
7	Quan Lạn	18 tháng 6 (kéo dài từ 10 đến 20/6)	Bến Đình thuộc xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn.	Lễ hội kỷ niệm chiến thắng giặc Nguyên Mông năm 1288 và chiến công của Trần Khánh Dư.
8	Đền An Sinh	20 đến 22/8	Xã An Sinh, huyện Đông Triều	Lễ hội phát huy những giá trị lịch sử, truyền thống văn hoá và những chứng tích lịch sử hào hùng của dân tộc.
9	Đại Phan		Xã Bình Dân, huyện Vân Đồn	Lễ cầu an, cầu mưa, xua đuổi tà ma, dịch bệnh của dân tộc Sán Diu

[Nguồn: *Sở Du lịch Quảng Ninh*]

Bên cạnh những lễ hội truyền thống, không thể không nhắc đến một lễ hội hiện đại diễn ra hàng năm được rất nhiều du khách cũng như người dân địa phương mong chờ, đó là “Carnaval Hạ Long” - lễ hội Du lịch được tổ chức hàng năm do Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Quảng Ninh tổ chức [8].

c. Nghề thủ công truyền thống

Có lịch sử phát triển từ lâu đời nên Quảng Ninh có nhiều nghề thủ công truyền thống như: làng gốm ở Đông Triều và Mạo Khê; làng điêu khắc than đá, nghề

mộc, nghề đan thuyền nan ở xã Hà Nam, huyện Yên Hưng,... Đây là những nghề thủ công có thể làm ra những sản phẩm, những đồ lưu niệm mang đậm bản sắc dân tộc có khả năng khai thác phục vụ du lịch [11].

3.4. Tích hợp giáo dục du lịch văn hóa trong chương trình môn Địa lý lớp 12 THPT

a. Khả năng tích hợp giáo dục du lịch văn hóa trong chương trình SGK môn Địa lý lớp 12 THPT (xem bảng 2) [5], [7].

Bảng 2. Địa chỉ, nội dung, hình thức tích hợp trong chương trình SGK Địa lý lớp 12 THPT

Địa chỉ tích hợp	Nội dung tích hợp	Hình thức tích hợp
Bài 8: Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển”	- Mục 2 phần b “Địa hình ven biển”, GV có thể tích hợp thêm kiến thức về du lịch văn hóa thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long (giới thiệu về vẻ đẹp của vịnh...)	Tích hợp nội môn thành một chủ đề “Địa hình của miền nhiệt đới ẩm”
Bài 10: Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa	- Mục 2 phần a “Địa hình”, khi giảng về biểu hiện xâm thực mạnh ở vùng đồi núi với kết quả là hình thành dạng địa hình caxto, GV có thể liên hệ đến hệ thống hang động cacxo trên vịnh Hạ Long.	

Địa chỉ tích hợp	Nội dung tích hợp	Hình thức tích hợp
Bài 14: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên	- Hệ sinh thái rừng ngập mặn: ven biển Quảng Ninh - Hệ sinh thái rừng trên các đảo: Đảo Cô Tô, Đảo Vân Đồn, ... - Hệ thống các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên (Vườn QG Bái Tử Long, VQG Yên Tử...)	Tích hợp nội môn
Bài 16: Đặc điểm dân số và phân bố dân cư nước ta	Phần 1 - Đông dân, nhiều thành phần dân tộc. GV có thể lấy ví dụ một số di sản văn hóa đặc trưng của các dân tộc sống ở Quảng Ninh.	Tích hợp nội môn
Bài 31: Vấn đề phát triển thương mại, du lịch.	- Tài nguyên du lịch nhân văn: + Di tích văn hóa nổi bật, gồm: di tích văn hóa Yên Tử, bãi cọc Bạch Đằng, Đền Cửa Ông, Đình Quan Lạn, Đình Trà Cổ, núi Bài Thơ, giá trị văn hóa Vịnh Hạ Long... + Lễ hội: Lễ hội Yên Tử, Lễ hội Canaval Hạ Long, Lễ hội Hoa sớ (Bình Liêu), lễ hội Trà hoa vàng (Ba Chẽ), lễ hội văn hoá các dân tộc vùng Đông Bắc (tại Tiên Yên)... + Làng nghề truyền thống: mây tre đan ở đảo Hà Nam (Quảng Yên), gốm sứ ở Đông Triều, ...	Tích hợp nội môn
Bài 32: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.	HS thấy được giá trị của các di sản văn hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng. Từ đó, nâng cao ý thức bảo tồn, gìn giữ các di sản.	Tích hợp nội môn
Bài 44,45: Địa lý địa phương (tỉnh Quảng Ninh)	- Giáo dục tình yêu thiên nhiên, quê hương, ý thức trách nhiệm xây dựng quê hương giàu đẹp hơn thông qua: + Di sản thiên nhiên thế giới. + Vườn quốc gia. + Di tích lịch sử + Lễ hội + Làng nghề,...	Tích hợp nội môn

b. Xây dựng quy trình dạy học tích hợp giáo dục du lịch văn hóa trong môn Địa lý lớp 12 THPT [1], [4]

** Bước 1: Xác định mục tiêu của việc tích hợp giáo dục du lịch văn hóa*

- Mục tiêu

+ Kiến thức: HS nắm được các thế mạnh và hiện trạng của việc phát triển cũng như các giá trị của di sản văn hóa địa phương.

+ Kỹ năng: HS biết cách thu thập và xử lý tài liệu, thông tin liên quan đến các điểm du lịch văn hóa cần tìm hiểu. Hs biết chuẩn bị nội dung, xây dựng đề cương để trình bày vấn đề theo chủ đề liên quan đến du lịch văn hóa.

+ Thái độ: HS có động cơ, ham học hỏi, hứng thú tìm hiểu các vấn đề về Địa lý, các sự kiện lịch sử. Đồng

thời, nâng cao trách nhiệm với cộng đồng, có ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và di tích lịch sử...

** Bước 2: Lựa chọn chủ đề/ nội dung tích hợp hợp giáo dục du lịch văn hóa*

- Đối với học sinh: Lựa chọn chủ đề về một điểm du lịch văn hóa mà HS thấy gần gũi, thích thú, vừa học được kiến thức vừa quảng bá được hình ảnh cho địa phương. Ví dụ như Vịnh Hạ Long, khu di tích - danh thắng Yên Tử, Đền Cửa Ông, khu di tích Bằng Đằng....

- Các phạm vi môn học liên quan trong chủ đề: Xác định loại chủ đề, có thể là:

+ Vận dụng kiến thức từ bài học Địa lý liên quan đến du lịch

+ Hình thành kiến thức mới: Gắn kiến thức Địa lý với kiến thức du lịch văn hóa

- Xác định thời lượng cho chủ đề (trong khoảng 4-5 tiết)

- Xác định cấp / lớp tiến hành dạy học chủ đề: Lớp 12 (chương trình hiện hành)

** Bước 3: Xác định các yếu tố khác của quá trình dạy học tích hợp giáo dục du lịch văn hóa*

- Hình thức tổ chức dạy học: Nhóm/ cá nhân

- Phương pháp dạy học: Dự án

- Kỹ thuật dạy học: Giải quyết vấn đề, Thuyết trình-báo cáo...

- Phương tiện và thiết bị dạy học: Máy tính

** Bước 4. Thiết kế các hoạt động dạy học theo cách tiếp cận năng lực học giáo dục du lịch văn hóa*

Trong phạm vi đề tài, tác giả đã thiết kế chủ đề giáo dục du lịch văn hóa gồm 5 tiết phù hợp với từng đối tượng HS

** Bước 5: Xây dựng công cụ đánh giá*

- Đánh giá sản phẩm của HS thông qua bài báo cáo trên lớp

- Đánh giá thông qua bài kiểm tra kết thúc dự án

** Bước 6: Tổ chức dạy học giáo dục du lịch văn hóa*

- Dự án tích hợp giáo dục du lịch tiến hành 3 - 5 tuần tùy theo thực tế giảng dạy của từng trường, từng địa phương.

** Bước 7: Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học*

- Mức độ phù hợp với thực tế dạy học và thời lượng dự kiến.

- Mức độ đạt được của HS thông qua việc đánh giá các hoạt động học tập.

- Sự hứng thú học tập của HS thông qua kết quả thực hiện tìm hiểu dự án.

- Mức độ khả thi với điều kiện vật chất.

c. Một số hình thức dạy học, tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp du lịch văn hóa

** Tích hợp giáo dục du lịch văn hóa cho HS thông qua hoạt động ngoại khóa ở ngoài giờ lên lớp*

Ngoại khóa trong dạy học NGLL, giúp HS có điều kiện mở rộng, củng cố và bổ sung những kiến thức trong chương trình môn khoa học xã hội và kiến thức Địa lý địa phương; bồi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước, thị hiếu thẩm mỹ và định hướng giá trị đối với hiện thực khách quan.

Các chủ đề tham quan trong dạy học tập trung vào một số chủ đề như: Tham quan tìm hiểu về đất nước và con người Việt Nam; Lịch sử văn hóa - truyền thống dân tộc; Di sản văn hóa dân tộc; Lịch sử địa phương... Tùy theo điều kiện từng trường mà giáo viên chọn chủ đề và địa điểm tham quan phù hợp.

** Tích hợp giáo dục du lịch văn hóa cho học sinh qua tìm kiếm thông tin*

- Tổ chức cho HS nghiên cứu tài liệu, thi tìm hiểu về hệ thống tài nguyên du lịch của Việt Nam, của tỉnh Quảng Ninh. Với phương án này, HS tự tìm hiểu tài liệu đã có, sau đó làm bài dự thi thể hiện sự hiểu biết của mình nhằm mục đích khắc sâu một số nhận thức về các thể mạnh du lịch Việt Nam và Quảng Ninh.

- Tổ chức dạy học giáo dục du lịch thông qua Website

Hiện nay, sử dụng website để tổ chức các HĐNGLL (hoạt động ngoài giờ lên lớp) các môn khoa học xã hội là hình thức rất phù hợp; thông qua website, GV có thể đa dạng hóa hình thức các HĐNGLL. Thông qua Website học sinh có thể tự học, tự tìm tòi phát hiện kiến thức mới trong chương trình các môn khoa học xã hội đang học trên lớp.

** Tích hợp giáo dục du lịch văn hóa cho học sinh qua tổ chức trò chơi*

Trò chơi là những hoạt động có nội dung gắn với hoạt động học tập của HS hướng đến sự mở rộng, chính xác hoá, hệ thống hoá các kiến thức của các em nhằm phát triển các năng lực trí tuệ, giáo dục lòng ham hiểu biết của HS. Trò chơi học tập có tác dụng làm thay đổi hình thức hoạt động học tập trên lớp, làm không khí lớp học trở nên thoải mái, dễ chịu, giúp quá trình học tập trở nên hấp dẫn, nhẹ nhàng, tự nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí HS. Chính vì vậy vận dụng trò chơi một cách hợp lí sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.

** Tích hợp giáo dục du lịch văn hóa cho học sinh qua tổ chức triển lãm*

Triển lãm là hình thức tổ chức trưng bày các sự vật, hiện tượng hay các sản phẩm khác nhau trong hoạt động xã hội của HS, tại một địa điểm nhất định nhằm mục đích giới thiệu, quảng bá đến tất cả các HS trong nhà trường và cộng đồng.

Thông qua hoạt động triển lãm, HS sẽ có dịp cùng nhau giao lưu thảo luận trao đổi về các chủ đề giáo dục

cũng như các kiến thức Địa lý các em còn thắc mắc, tạo môi trường học tập thân thiện tích cực.

Các sản phẩm HS trưng bày trong triển lãm có thể là: tranh ảnh, mẫu vật, hình vẽ, mô hình học sinh tự làm, các sản phẩm HS tự thiết kế, các bài viết về các chủ đề kiến thức khoa học xã hội, nhân văn.

d. Xây dựng kế hoạch bài dạy tổ chức hoạt động tích hợp giáo dục du lịch văn hóa trong môn Địa lý lớp 12 THPT

Dự án: Vịnh Hạ Long - giá trị văn hóa và dấu ấn lịch sử

A) Mục tiêu

- Về kiến thức

+ Trình bày được vị trí Địa lý, những giá trị của Vịnh Hạ Long.

+ Trình bày và phân tích được tiềm năng, hiện trạng và biện pháp phát triển bền vững Vịnh Hạ Long.

- Về kỹ năng

+ Biết cách thu thập và xử lý tài liệu, xử lý các thông tin.

+ Phát triển kỹ năng phân tích biểu đồ, số liệu thống kê, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nhằm hỗ trợ việc học tập.

+ Lập đề cương và trình bày một vấn đề trước tập thể.

+ Biết chuẩn bị nội dung, xây dựng đề cương để trình bày vấn đề theo chủ đề.

+ Biết trình bày vấn đề với thái độ, cử chỉ đúng mực, lịch sự, biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với nội dung và cảm xúc.

+ Các kỹ năng sống cơ bản: Giao tiếp, tư duy, làm chủ bản thân, giải quyết vấn đề.

- Về thái độ

+ Có động cơ, thái độ hứng thú, ham học hỏi, hứng thú tìm hiểu các vấn đề về Địa lý, các sự kiện lịch sử.

+ Nâng cao trách nhiệm với cộng đồng, có ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và di tích lịch sử...

+ Có hành động cụ thể tham gia “bảo vệ môi trường”, nâng cao ý thức của học sinh về việc làm sạch môi trường, đặc biệt môi trường vùng ven bờ vịnh Hạ Long

+ Học sinh tuyên truyền, lan tỏa các hoạt động tích cực nhằm bảo vệ môi trường khu vực ven bờ vịnh.

- Định hướng các năng lực được hình thành

+ Các năng lực chung: Năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong học tập; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác trong học tập và làm việc; Năng lực giải quyết vấn đề; Năng lực tự học.

+ Năng lực các môn học: Tư duy tổng hợp theo lãnh thổ; Năng lực sử dụng số liệu thống kê; Năng lực sử dụng bản đồ, biểu đồ, tranh ảnh; Năng lực khảo sát thực tế.

B) Công tác chuẩn bị

- Thành phần tham gia

+ Học sinh khối 12

+ GV môn Lịch Sử, Địa lý, Ngữ văn.

- Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

	Thiết bị, tư liệu, học liệu	Giáo viên	Học sinh
Công nghệ - phần cứng	Máy tính, máy quay, máy in, máy chiếu	X	X
Công nghệ - phần mềm	- Phần mềm Power Point, Word - Một số phần mềm khác	X X X	X X X
Tư liệu in	- Sách giáo khoa Địa lý 12 (NXB Giáo dục) - Sách giáo khoa Lịch Sử 12 (NXB Giáo dục)	X X X	X
Đồ dùng	- Tranh ảnh, phim tư liệu. - Các sản phẩm mẫu của học sinh.		X X
Nguồn internet	- www.wikipedia Bách khoa toàn thư Việt Nam - http://www.google.com.vn - http://www.youtube.com - http://www.mp3.zing.vn	X X X X	X X X X
Khác	- Thông báo với nhà trường và giáo viên về chương trình này.	X	X

C) Tiến trình thực hiện dự án

Hoạt động 1: Khởi động và giao nhiệm vụ

(Tiết 1 - Tuần 1 theo kế hoạch của dự án)

- Mục tiêu

+ Xây dựng được các nội dung cần tìm hiểu.

+ Thành lập được các nhóm theo sở thích.

+ Phổ biến nhiệm vụ cho các nhóm.

- Cách thức tổ chức hoạt động

Giáo viên giới thiệu dự án cho học sinh: GV nêu một tình huống

Có một đoàn khách du lịch quốc tế đến thăm quan tại Hạ Long, em hãy giới thiệu với du khách quốc tế về di sản thiên nhiên thế giới - vịnh Hạ long.

Bước 1: GV và HS cùng thảo luận để xác định các chủ đề của dự án.

+ Chủ đề 1: Vịnh Hạ Long - Di sản thiên nhiên thế giới.

+ Chủ đề 2: Phát triển bền vững vịnh Hạ Long.

+ Chủ đề 3: Hành động vì môi trường vịnh Hạ Long.

Bước 2: Thành lập nhóm

+ GV phát phiếu thăm dò sở thích nhóm. HS điền phiếu khảo sát.

+ GV công bố kết quả sắp xếp nhóm theo sở thích.

Bước 3: GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm, hướng dẫn lập kế hoạch nhóm

Nhóm	Nội dung nhiệm vụ	Điều chỉnh nhiệm vụ
Nhóm I	Tìm hiểu về các giá trị và dấu ấn lịch sử trên vịnh Hạ Long - Vị trí Địa lý - Giá trị thẩm mỹ - Giá trị địa mạo - Giá trị đa dạng sinh học - Giá trị lịch sử văn hóa	
Nhóm II	Tìm hiểu về vấn đề phát triển bền vững vịnh Hạ Long - Tiềm năng và hiện trạng - Nguyên nhân suy thoái môi trường vịnh Hạ Long - Phương hướng biện pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường	
Nhóm III	- Trách nhiệm của công dân đối với chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường - Hành động vì môi trường vịnh Hạ Long	

Bước 4: Phát phiếu học tập định hướng và gợi ý cho học sinh một số nguồn tài liệu có thể tham khảo giúp hoàn thành nhiệm vụ

Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch làm việc

(Tiết 2 - Tuần 1 theo kế hoạch dự án)

- Mục tiêu:

+ Các nhóm thảo luận về chủ đề được giao, xây dựng đề cương cho việc thực hiện dự án.

+ Các nhóm xác định được: thời gian dự kiến, vật liệu, phương pháp tiến hành.

+ Các nhóm tự phân công tìm hiểu, nghiên cứu, sưu tầm tranh ảnh, video về các nội dung được phân công.

+ Kỹ năng trình bày vấn đề và viết báo cáo.

- Cách thức tổ chức hoạt động.

Bước 1: GV định hướng cho học sinh và các nhóm trong quá trình xây dựng kế hoạch làm việc.

Bước 2: Giải đáp thắc mắc cho HS. Giúp đỡ HS khi HS yêu cầu.

Bước 3: Các nhóm HS dựa trên phiếu định hướng hoạt động phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch sinh hoạt nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

Hoạt động 3: Thực hiện dự án

(Tiết 3 - Tuần 2 theo kế hoạch dự án)

- Mục tiêu:

Học sinh làm việc cá nhân và nhóm theo kế hoạch đề ra:

+ Thu thập thông tin: Học sinh có thể tìm kiếm thông tin, bản đồ, tranh ảnh qua sách, báo, Internet...

+ Xử lý thông tin, tổng hợp kết quả nghiên cứu của các thành viên trong nhóm. Trong quá trình xử lý thông tin, các nhóm phải hướng đến việc làm rõ các vấn đề đặt ra trong đề cương nghiên cứu.

+ Viết báo cáo kết quả nghiên cứu của nhóm và chuẩn bị trình bày trước lớp.

- Cách thức tổ chức hoạt động

+ GV yêu cầu các nhóm trưởng báo cáo về tiến độ công việc của nhóm mình, đồng thời nêu các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tìm hiểu các chủ đề.

+ GV giúp đỡ các nhóm thông qua việc đưa ra các câu gợi ý để học sinh có thể giải quyết tốt các vướng mắc của nhóm mình.

+ Các thành viên thông qua báo cáo của nhóm mình, góp ý, chỉnh sửa bài báo cáo của nhóm.

- Dự kiến sản phẩm

+ Sản phẩm in ấn: Sách chủ đề: Vịnh Hạ Long - Di sản thiên nhiên thế giới.

- Bài thuyết trình trên phần mềm Powerpoint,..

+ Vịnh Hạ long - Di sản thiên nhiên thế giới.

+ Phát triển bền vững vịnh Hạ Long.

- Bộ sưu tập tranh vẽ chủ đề Vịnh Hạ Long.

Hoạt động 4: Báo cáo sản phẩm. Tổng kết dự án

(Tiết 4, 5 - Tuần 03 theo kế hoạch của dự án)

- *Mục tiêu:*

+ Học sinh báo cáo được kết quả làm việc của các nhóm

+ Biết tự đánh giá sản phẩm của nhóm và đánh giá sản phẩm của các nhóm khác.

+ Hình thành được kỹ năng: lắng nghe, thảo luận, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.

+ Bồi dưỡng tình yêu, lòng tự hào và ý thức trách nhiệm của bản thân trong quá trình phát triển bền vững vịnh Hạ Long.

- *Cách thức tổ chức hoạt động*

Bước 1: GV phát cho HS và các đại biểu tham dự phiếu đánh giá và tự đánh giá sản phẩm của các nhóm.

+ GV cho cả lớp khởi động bằng việc cùng nhau hát bài hát “Hạ Long biển nhớ”

* Các nhóm cử đại diện báo cáo các nội dung chủ đề theo sự phân công

Nhóm 1: Vịnh Hạ Long - giá trị văn hóa và dấu ấn lịch sử

(Hình thức báo cáo: Thuyết trình, sản phẩm: PowerPoint, video clip)

- HS nhóm 1 trình bày báo cáo. HS các nhóm khác lắng nghe và nhận xét

- GV nhận xét về bài thuyết trình của nhóm 1

- GV chốt kiến thức:

THÔNG TIN PHẢN HỒI

- Vịnh Hạ Long là di sản thiên nhiên thế giới.

- Di sản thế giới lần 1: giá trị thẩm mỹ.

Ngày 17 tháng 12 năm 1994, Ủy ban Di sản Thế giới đã công nhận vịnh Hạ Long vào danh mục di sản thiên nhiên thế giới với giá trị ngoại hạng toàn cầu về mặt thẩm mỹ, theo tiêu chuẩn của Công ước Quốc tế về bảo vệ Di sản tự nhiên và văn hóa của thế giới.

- Di sản thế giới lần 2: giá trị địa chất địa mạo

Ngày 2 tháng 12 năm 2000, căn cứ Công ước Quốc tế về bảo vệ Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, Hội đồng Di sản Thế giới đã công nhận vịnh Hạ Long là di sản thế giới lần thứ 2 theo tiêu chuẩn về giá trị địa chất với hai giá trị nổi bật toàn cầu về lịch sử địa chất và địa mạo cao.

- Đề cử di sản thế giới lần thứ 3

Hiện nay, tỉnh Quảng Ninh đang xúc tiến đệ trình UNESCO công nhận Vịnh Hạ Long là Di sản thế giới lần thứ 3, dựa trên những giá trị về khảo cổ học và đa dạng sinh học trong vùng Vịnh. Vịnh Hạ Long được chọn là một trong bảy kì quan thiên nhiên mới của thế giới. Vẻ đẹp vĩnh cửu, vĩ đại của Hạ Long được tạo nên từ ba yếu tố: Đá, Nước và Bầu trời. Đây là một đặc ân của thiên nhiên dành cho Hạ Long mà chưa nước nào trên thế giới có được.

Nhóm 2: Vịnh Hạ Long - phát triển bền vững

(Hình thức báo cáo: Thuyết trình sản phẩm: PowerPoint, trò chơi, video clip)

- Đại diện nhóm 2 lên thuyết trình sản phẩm. HS các nhóm hoàn thành phiếu ghi nhận thông tin. HS nhóm 2 ghi nhận câu hỏi và đưa ra các phương án trả lời.

- GV nhận xét về bài thuyết trình của nhóm 2.

- GV nhấn mạnh một số nội dung chính:

+ Vịnh Hạ Long có nhiều tiềm năng để phát triển các ngành kinh tế như: du lịch, giao thông, khai thác và nuôi trồng thủy sản... Tuy nhiên quá trình phát triển kinh tế cùng với quá trình đô thị hóa đã có nhiều tác động tiêu cực đến môi trường. Vì vậy bảo vệ môi trường là điều kiện để phát triển bền vững vịnh Hạ Long.

+ Tỉnh Quảng Ninh trong những năm qua đã tích cực triển khai các chương trình hành động, các biện pháp cụ thể nhằm bảo vệ di sản thiên nhiên thế giới VHL

+ Trách nhiệm bảo vệ môi trường, bảo vệ di sản thiên nhiên là của tất cả chúng ta.

Nhóm 3: Hành động vì môi trường vịnh Hạ Long

(Hình thức báo cáo: Thuyết trình sản phẩm: PowerPoint, trò chơi, video clip)

- Đại diện nhóm 3 lên thuyết trình sản phẩm. HS các nhóm hoàn thành phiếu ghi nhận thông tin. HS nhóm 3 ghi nhận câu hỏi và đưa ra các phương án trả lời.

- GV nhận xét về bài thuyết trình của nhóm 3

✓ GV phát động cuộc thi: Chủ đề “Hành động vì môi trường vịnh Hạ Long”

- Nội dung: Mỗi học sinh tham gia cuộc thi nộp một sản phẩm minh chứng về hành động bảo vệ môi trường vịnh Hạ Long của bản thân.

- Hình thức: ảnh, video, bài viết, mô hình,... về hành động cụ thể của bản thân.

D) Tổng kết và hướng dẫn học sinh học tập

- Yêu cầu học sinh chia sẻ về những thu hoạch của mình về kiến thức, kỹ năng thái độ thu được sau những hoạt động của dự án.

- GV chốt lại các kiến thức liên quan mà học sinh đã huy động và vận dụng.

- Hướng dẫn HS xây dựng ý tưởng để tiếp tục hoàn thiện và phát triển sản phẩm của nhóm.

E) Đánh giá kết quả hoạt động

- Các bước tiến hành đánh giá

+ HS tự đánh giá, xếp loại; nhóm HS đánh giá lẫn nhau.

+ GV đánh giá xếp loại.

- Đánh giá xếp loại chung

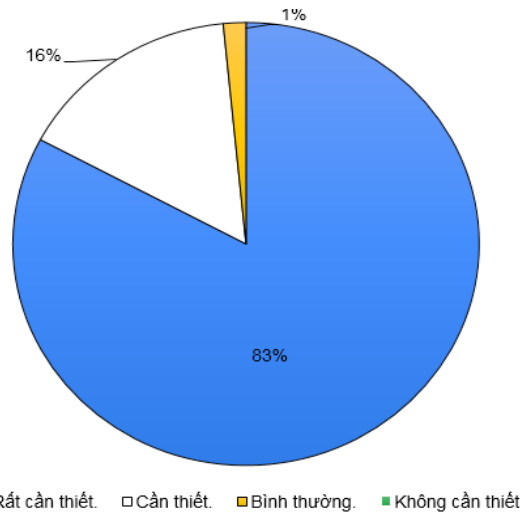
3.5. Đánh giá quá trình thực nghiệm nội dung nghiên cứu

** Kết quả về mặt định tính*

Qua thực nghiệm, tác giả thấy hiệu quả của việc tích hợp giáo dục du lịch văn hóa cho học sinh qua môn Địa lý lớp 12 như sau:

- Đối với lớp thực nghiệm

+ Khi tiến hành tích hợp giáo dục du lịch văn hóa, HS tỏ ra rất thích thú, tham gia tích cực. HS có những hiểu biết cơ bản về các điểm du lịch của tỉnh Quảng Ninh (Hình 2).



Hình 2. Biểu đồ mức độ nhận thức về sự cần thiết của giáo dục du lịch văn hóa

Phân tích biểu đồ Hình 2 cho thấy, với những lợi ích thu được từ việc tích hợp giáo dục du lịch văn hóa vào trong quá trình dạy học, có 83% HS đều cho rằng việc tích hợp giáo dục du lịch trong dạy học là rất cần thiết. 16% HS cho rằng cần thiết, không có HS nào thấy không cần thiết, tuy nhiên có 1% HS được học lại cho rằng bình thường. Đây là những HS có tâm lý hoài nghi về lợi ích và hiệu quả của tích hợp giáo dục du lịch văn hóa vào dạy học Địa lý hoặc có thái độ không tập trung học môn Địa lý. Vì thế, mỗi GV cần có những biện pháp cụ thể, đa dạng hơn nữa để thu hút HS yêu thích môn học, để từ đó khai thác được sự đam mê và hứng thú của HS.

- Đối với lớp đối chứng

+ Hầu hết HS chưa có nhiều hiểu biết về du lịch văn hóa Quảng Ninh. Một số HS cũng đã nắm được một số kiến thức Địa lý liên quan đến du lịch văn hóa nhưng chưa sâu, không chắc chắn và nhiều kiến thức còn mơ hồ.

+ Những kỹ năng học tập, làm việc nhóm còn yếu. HS tỏ ra thiếu tự tin, bối rối khi trình bày các vấn đề khoa học trước tập thể.

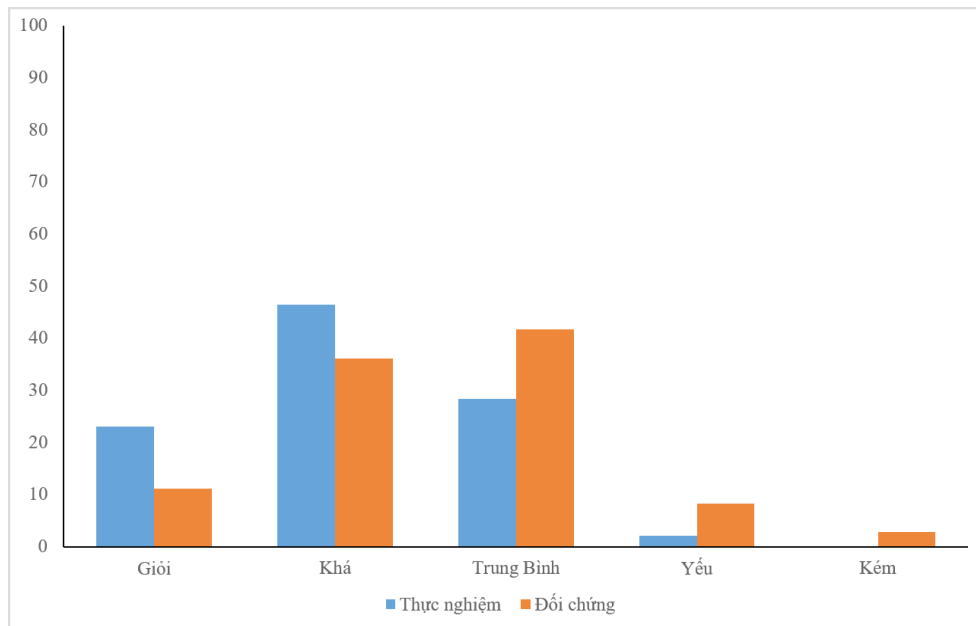
** Kết quả về mặt định lượng*

Kết quả bài kiểm tra nhận thức sau thực hiện dự án của lớp thực nghiệm và đối chứng (xem bảng 3).

Bảng 3. Tổng hợp kết quả điểm của lớp thực nghiệm và lớp đối chứng

Trường	Lớp	Số HS	Kết quả									
			Giỏi (8.0 - 10)		Khá 6.5 - 7		TB 5 - 6		Yếu 3.5 - 4		Kém <3.5	
			Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%	Số HS	%
THPT Đông Triều	12A4 TN	36	8	22,2	15	41,6	13	36,2	0	0	0	0
	12A9 ĐC	35	3	8,6	8	22,8	13	54,3	4	11,4	1	2,9
THPT Nguyễn Bình	12C1 TN	38	10	26,3	18	47,4	10	26,3	0	0	0	0
	12C5 ĐC	37	4	10,8	13	35,1	17	45,9	2	5,5	1	2,7

Kết quả điểm kiểm tra của học sinh các lớp thực nghiệm và lớp đối chứng được thể hiện dưới dạng biểu đồ (Hình 3):



Hình 3. Biểu đồ so sánh kết quả bài kiểm tra giữa các lớp đối chứng và thực nghiệm tại 2 trường THPT Đông Triều và THPT Nguyễn Bình

* Đánh giá chung

- Chất lượng bài kiểm tra nhận thức của HS ở các lớp thực nghiệm cao hơn các lớp đối chứng. Tỷ lệ điểm khá giỏi của HS lớp thực nghiệm cao hơn lớp đối chứng, trong khi đó tỷ lệ điểm trung bình và dưới trung bình ở các lớp thực nghiệm ít hơn các lớp đối chứng. Các lớp đối chứng: số HS đạt điểm khá, giỏi ít hơn và có cả điểm dưới trung bình.

Từ những kết quả trên có thể thấy dạy học giáo dục giá trị di sản vào trong dạy học các môn học trong trường phổ thông là cần thiết, có khả năng tích hợp cao vào nhiều bài học có nội dung liên quan.

4. Kết luận

Việc tích hợp các nội dung giáo dục du lịch văn hóa vào giảng dạy trong nhà trường phổ thông đã tạo cơ hội

cho học sinh khám phá và mở rộng các tri thức mới, rèn luyện các kỹ năng, kỹ xảo. Đặc biệt, thông qua việc giáo dục du lịch văn hóa còn hình thành ở học sinh ý thức tôn trọng, thái độ và hành vi ứng xử trong vấn đề giữ gìn và bảo tồn di sản văn hóa dân tộc, giáo dục tình yêu quê hương đất nước. Nghiên cứu đề cập đến khái niệm du lịch văn hóa; tiềm năng và vai trò của du lịch văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương tỉnh Quảng Ninh; nghiên cứu một số hình thức, biện pháp tích hợp giáo dục du lịch văn hóa vào bài học Địa lý cho học sinh Trung học phổ thông (THPT) ở tỉnh Quảng Ninh. Nghiên cứu góp phần quan trọng trong việc giáo dục ý thức về du lịch văn hóa, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng dạy học bộ môn Địa lý trước yêu cầu đặt ra của sự nghiệp giáo dục hiện nay.

REFERENCES

- [1] Duc, H.A.; Quyen, T.T.D. (2019), *Learning through projects*, Vietnam education Publishing House, Hanoi.
- [2] Department of Planning and Investment of Quang Ninh Province (2021), *Green Growth White Paper of Quang Ninh Province*, Quang Ninh Publishing House.
- [3] Giao, N.V. (2016), *Education dictionary*, Encyclopedia Encyclopedia publisher, Vietnam.
- [4] Lien, N.T.; Hang, N.T.; Hai, T.D.; Minh, D.T.N. (2016), *Organizing creative experiential activities in high schools*, Vietnam education Publishing House, Hanoi.
- [5] Ministry of Education and Training (2018), *General Education Program*, issued together with Circular No. 32/2018/TT-BGDĐT dated December 26, 2018 of the Minister of Education and Training, Hanoi.
- [6] Ministry of Education and Training (2015), *Training materials for integrated teaching in middle and high schools*, University of Education Publishers, Hanoi.
- [7] National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam (2017), *Law on Tourism*, Promulgated under Decision No. 09/2017/QH14 dated June 19, 2017 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam.
- [8] National Administration of Tourism (2012), *World Heritage in Vietnam*, Youth Publishing House.
- [9] Thuy, T.T.T. (editor) (2016), *Integrated teaching to develop student capacity - Volume 2*, University of Education Publishers, Hanoi.
- [10] Tourism Development Research Institute in conjunction with Quang Ninh Department of Natural Resources and Environment (2002), *Assessment of the impact of tourism development on the environment of Ha Long Bay*, Quang Ninh Publishing House.
- [11] <https://www.quangninh.gov.vn/So/sodulich/Trang/default.aspx> accessed 10/03/2023.